

## **Cần một cơ chế quản lý cho sự quản lý để mọi người có thể khai thác được chính bản thân mình và người khác nhằm thúc đẩy xã hội phát triển**

*Cao Văn Thường<sup>(\*)</sup>*

Nước ta đang hoà nhập kinh tế mở, kinh tế tri thức với nhiều thành phần kinh tế, việc khai thác nguồn nhân lực cũng theo quy luật phát triển chung, không còn như trong thời kỳ của nền kinh tế hoạch định bao cấp.

Nguồn nhân lực hiện nay được phân bổ vào các khu vực sau:

- 1- Các cơ quan, công ty, xí nghiệp, tổ chức nhà nước.
- 2- Các đơn vị tập thể.
- 3- Các cơ sở tư nhân.

Những người lao động này làm việc thông qua hợp đồng với thời gian khác nhau.

Bên cạnh đó đang xuất hiện lực lượng lao động tự do, không có hợp đồng cụ thể với cơ sở nào, hoặc chỉ theo từng công việc cụ thể với thời gian nhất định.

Hiện nay, nước ta đang có Bộ Luật Lao động, mặc dù Bộ Luật này cũng có đề cập đến quyền lợi của người lao động đang làm việc ngoài khu vực Nhà nước. Tuy nhiên, còn nhiều bất cập cần nghiên cứu hoàn thiện cho phù hợp với xu thế phát triển đất nước, trong quá trình hoà nhập vào nền kinh tế mở - kinh tế tri thức.

Để có thể phát huy động lực của nguồn nội lực hiện tại, Nhà nước cần hình thành một cơ chế sử dụng lao động hợp lý, để mọi người có thể tự khai thác mình và khai thác người khác với mục đích làm cho xã hội phát triển.

Để có cơ chế phù hợp cần làm rõ một số khái niệm, quan điểm và các yếu tố tâm lý nhằm tạo động lực khuyến khích người lao động tự khai thác mình và khai thác người khác.

Để làm rõ suy nghĩ trên, tôi xin chỉ đề cập cụ thể trong lĩnh vực giáo dục đại học.

Hiện nay chúng ta có:

- 1- Đại học gọi là Đại học Quốc gia tức là gộp một số trường đại học lại với nhau và Nhà nước tập trung đầu tư hàng chục ngàn tỷ đồng cho các đại học này.
- 2- Đại học Công lập Nhà nước đầu tư 100% kinh phí.
- 3- Đại học bán công tức là một phần của Nhà nước.
- 4- Đại học dân lập.
- 5- Đại học tư thực.

Về mục tiêu của các đại học này không khác nhau, đó là nhằm nâng cao dân trí, đào tạo nguồn nhân lực và bồi dưỡng nhân tài cho đất nước. Về chương trình mục tiêu, nội dung phương pháp đào tạo cũng không có gì khác nhau theo quy định chung của Nhà nước (có thể có khác nhau trong phân cấp đào tạo). Về mặt tổ chức bộ máy, về tổng thể cũng không khác nhau (cũng có tổ chức Đảng, tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên... chỉ khác là các trường Đại học ngoài công lập có thành lập Hội đồng Quản trị).

Phân khác nhau chủ yếu ở đây là phương thức đầu tư vốn và phương thức hạch toán.

a) Nếu Nhà nước lấy tiền đầu tư từ ngân sách Nhà nước thì hạch toán theo quy định Nhà nước.

b) Nếu tư nhân đầu tư thì hạch toán theo quy luật khác.

Nhưng phải hiểu tất cả các Đại học này đều là tài sản của Nhà nước, của Quốc gia.

Vậy nguồn nhân lực ở các đại học này phải được đối xử như nhau, sự đối xử bình đẳng đó phải được thể hiện rõ ràng, cụ thể thông qua pháp luật do Nhà nước quy định, không có sự phân biệt đối xử, khi họ có cùng đẳng cấp về học vấn, chuyên môn.

Trách nhiệm quản lý vĩ mô của Nhà nước là phải làm cho xã hội thông suốt và hiểu rõ, thống nhất khái niệm về nguồn nhân lực là tài sản chung của quốc gia.

Đã đến lúc chúng ta cần có một cơ chế quản lý thông minh cho sự quản lý để mọi người có thể tự khai thác được bản thân mình và người khác nhằm phục vụ đất nước và thúc đẩy xã hội VN phát triển.

Một chính sách quản lý và phát triển nhân sự phù hợp sẽ thu hút được chất xám, sẽ tạo được động lực khuyến khích người lao động tham gia sáng tạo, và giữ được nguồn lực, không bị chảy máu chất xám. Ngược lại, chúng ta sẽ không có được nguồn nhân lực như mong muốn, và khi không có nguồn nhân lực trong tay thì không thể nói đến chuyện phát triển tổ chức. Khái niệm phát triển bao hàm cả tính ổn định và bền vững.

(\*) TSKH., Hiệu trưởng Trường Đại học Dân lập Bình Dương

Nguồn: Hội thảo về Phát triển nguồn nhân lực - KX-05-11 tại Thành phố Hồ Chí Minh  
22/3/2003